| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HẢI HÀ**<br>**TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 31/2021/QĐST-HNGĐ | *Hải Hà, ngày 04 tháng 5 năm 2021.* |

**QUYẾT ĐỊNH**
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 19/2021/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: bà Bùi Thị B1, sinh năm 1975.

Nơi ĐKHKTT: Thôn 1, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: ông Vũ Văn T1, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị B1 và ông Vũ Văn T1.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Bùi Thị B1 và ông Vũ Văn T1 có 02 con chung là cháu Vũ Thị Đ1, sinh ngày 11/02/1995 và Vũ Thị Thanh L1, sinh ngày 04/12/2005. Bà Bùi Thị B1 sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu L1 kể từ tháng 4/2021 đến khi cháu đủ trưởng thành (18 tuổi). Ông T1 không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở. Đối với cháu Vũ Thị Đ1 đã trưởng thành nên ông, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Bùi Thị B1 và ông Vũ Văn T1 tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Tòa án: bà Bùi Thị B1 phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Bà Bùi Thị B1 đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006949 ngày 27/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà. Trả lại bà B1 số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh.*
- *VKSND huyện Hải Hà;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh.*
- *UBND xã Q1;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Hương Lan**